TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **199**/2026/HS-ST
Ngày 07 - 4 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kính

2. Bà Trần Thị Ngọc Hà

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Nguyễn Thanh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* Bà Trịnh Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 222/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 983/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H; sinh ngày 26/10/1991, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: Đường X, Khu phố Y, phường T.H, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị T (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 09/9/2010, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 80/QĐ-UBND về việc đưa người vào Cơ sở chữa bệnh do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong vào tháng 9/2012. Ngày 10/9/2012, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 208/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma tuý, thời hạn 24 tháng.

- Ngày 18/7/2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 134/QĐ-UBND áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh về hành

vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 24/10/2015. Ngày 15/9/2015, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 185/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma tuý, thời hạn 24 tháng.

- Ngày 01/11/2017, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 641/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 21 tháng. Chấp hành xong ngày 25/4/2019.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/11/2025 đến nay. (có mặt)

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị Mỹ T sinh năm 1998; nơi cư trú (thường trú: Ấp S.L, xã C.Đ.V, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: 163C/7, Ấp 39, xã B.C, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài, Nguyễn Văn H nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài. Vào khoảng 03 giờ ngày 04/9/2025, H đi bộ đến trước quán ăn của ông Võ Văn Q, tại địa chỉ Ấp X9, xã B.C, Thành phố Hồ Chí Minh, rồi trèo qua tường rào để vào bên trong tìm tài sản trộm cắp. Vào bên trong, H nhìn thấy chị Nguyễn Thị Mỹ T (nhân viên của quán) đang từ phòng ngủ đi ra bên ngoài để đi vệ sinh nên H lén lút đi vào phòng ngủ của chị T. Lúc này, H thấy chị Nguyễn Thị Thanh T và chị Lê Thị Ngọc A (đều là nhân viên của quán) đang nằm ngủ, trên nệm có để 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax, bên trong ốp lưng có để số tiền 1.000.000 đồng (là tài sản của chị T) nên H lấy trộm chiếc điện thoại cùng số tiền bên trong ốp lưng, rồi đi ra khỏi phòng ngủ và leo tường rào ra ngoài, đi bộ về khu nhà hoang trên khu A.P.T thuộc Ấp X8, xã B.C, Thành phố Hồ Chí Minh để ngủ.

Sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản, chị Nguyễn Thị Mỹ T đến Công an xã B.C, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo. Qua truy xét, Công an xã B.C tiến hành mời đối tượng Nguyễn Văn H về làm việc và H thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên. Công an tiến hành tạm giữ chiếc điện thoại di động Iphone 13 Promax cùng số tiền 1.000.000 đồng bên trong ốp lưng mà H đã chiếm đoạt.

Đồng thời, qua xét nghiệm, Nguyễn Văn H dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 1216/KL-HĐĐGTS ngày 28/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân xã B.C xác định: 01 điện thoại di động Iphone 13 Pro max 256GB màu xanh rêu trị giá 13.360.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại không xác định được nhãn hiệu nên không xác định giá.

Vật chứng tạm giữ trong vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 13 Promax và 01 (một) ốp lưng điện thoại, bên trong có số tiền 1.000.000 đồng do Nguyễn Văn H chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Mỹ T. Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chị T.

- 01 (một) áo thun cổ tròn ngắn tay màu đen và 01 (một) quần jean ngắn màu đen, là bộ đồ bị cáo H mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Mỹ T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn H bồi thường thiệt hại.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Ngoài ra, H khai nhận vào ngày 01/9/2025, H thấy 02 người (không rõ lai lịch) đang sử dụng ma túy tại bãi đất trống thuộc khu A.P.T, xã B.C nên Hoàng xin hút 02 hơi ma túy rồi bỏ đi. Lời khai nhận tội của bị cáo H phù hợp với lời khai của chị Nguyễn Thị Mỹ T cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 387/CT-VKS-HS ngày 09/3/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025), xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu 01 áo thun cổ tròn ngắn tay màu đen và 01 quần jean ngắn màu đen tạm giữ của bị cáo do không còn giá trị sử dụng. Về trách nhiệm dân sự, bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại Nguyễn Thị Mỹ T đã được tống đạt, triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Trong giai đoạn điều tra, bị hại đã có lời khai đầy đủ, xác định không yêu cầu bồi thường về dân sự, xét sự vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào khoảng 03 giờ, ngày 04/9/2025, tại Ấp X9, xã Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Văn H có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại Nguyễn Thị Mỹ T, gồm 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax trị giá 13.360.000 đồng và số tiền 1.000.000 đồng để phía sau ốp lưng điện thoại. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 14.360.000 đồng. Riêng đối với chiếc ốp lưng điện thoại do không có nhãn hiệu nên không đủ cơ sở định giá.

[4] Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) quy định về tội "Trộm cắp tài sản" như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."

[5] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025).

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[7] Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận.

[8] Bị cáo có nhân thân xấu, đã 03 lần bị đưa vào cơ sở chữa bệnh và cai nghiện bắt buộc, do đó Hội đồng xét xử cũng xem xét để quyết định mức hình phạt phù hợp với nhân thân bị cáo. Xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại thuộc trường hợp "*phạm tội*

nhưng gây thiệt hại không lớn". Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[9] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn, vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax và số tiền 1.000.000 đồng thu hồi từ bị cáo, là tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại T. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho bị hại, đồng thời bị hại không có ý kiến, yêu cầu gì liên quan đến việc tạm giữ, xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] 01 áo thun cổ tròn ngắn tay màu đen và 01 quần jean ngắn màu đen, là quần áo mà bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, xét không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Đối với hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" của bị cáo Nguyễn Văn H, qua điều tra xác định bị cáo không thuộc các trường hợp định tội của tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là phù hợp.

[14] Về án phí hình sự: Căn cứ quy định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/11/2025.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021 và 2025).

Tịch thu tiêu huỷ: 01 áo thun cổ tròn ngắn tay màu đen và 01 quần jean ngắn màu đen.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/3/2026, tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2021 và 2025); Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND khu vực 10 - TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cơ quan CSĐT CA TP.HCM;
- Cơ quan THAHS CA TP.HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PV06 - CA TP.HCM;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Quốc Thái